

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN
TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08 /CV-DTV

Trà Vinh, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Phát triển Điện Trà Vinh.

Mã chứng khoán: **DTV**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 68, Nguyễn Chí Thanh, Khóm 1, Phường 9, Thành phố
Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại: (84 – 0294) 6520688

Fax: (84 - 0294) 3850017

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thị Khê

Địa chỉ: Khóm 2, Thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại (di động): 0907917999 Fax: (84 - 0294) 3850017

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố: Công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của DTV vào ngày
28/01/2021 tại đường dẫn: <http://www.diennongthontv.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK, VT.



Lê Thị Khê

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần phát triển Điện Trà Vinh**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 68, Nguyễn Chí Thanh, Khóm 1, Phường 9, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
- Điện thoại: 02943.850017 Fax: 02943.850017
- Email: letkhetv@yahoo.com
- Vốn điều lệ: 52.800.000.000
- Mã chứng khoán (nếu có): DTV

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Năm 2020, Công ty tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên. Thông tin về Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	04/NQ – ĐHĐCĐ	27/3/2020	1/ Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020. 2/ Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát. 3/ Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị.



		<p>4/ Thông qua Tờ trình phê duyệt thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.</p> <p>5/ Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.</p> <p>6/ Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.</p> <p>7/ Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019.</p> <p>8/ Thông qua Tờ trình về việc thay đổi tên Công ty Cổ phần phát triển Điện nông thôn Trà Vinh.</p> <p>9/ Thông qua Tờ trình chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2019 và phương án chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2020.</p> <p>10/ Thông qua Tờ trình về việc phê duyệt sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần phát triển Điện nông thôn Trà Vinh.</p> <p>11/ Thông qua Tờ trình về việc phê duyệt sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần phát triển Điện nông thôn Trà Vinh.</p> <p>12/ Đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.</p> <p>13/ Kết quả bầu bổ sung Thành viên HĐQT: ông Nguyễn Phong Danh và bà Lương Thu Hằng đã trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 – 2021.</p> <p>14/ Kết quả bầu bổ sung thành viên BKS: ông Nguyễn Ngọc Thiện đã trúng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021.</p> <p>15/ Đại hội ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT chốt danh sách cổ đông, trả cổ tức lần 2 trong quý II/2020.</p>
--	--	--

II. Hội đồng Quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về Thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lê Thị Khê	Chủ tịch HĐQT	29/06/2016	-
2	Lý Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	19/4/2018	-

3	Lê Tuấn Hải	Thành viên HĐQT	29/06/2016	-
4	Lương Thu Hằng	Thành viên HĐQT	27/3/2020	-
5	Nguyễn Phong Danh	Thành viên HĐQT	27/3/2020	-
6	Nguyễn Tổng Sơn	Thành viên HĐQT	19/4/2018	27/3/2020
7	Nguyễn Trọng Hiền	Thành viên HĐQT	29/06/2016	27/3/2020

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự họp	Ghi chú
1	Lê Thị Khê	3/3	100%	-	
2	Lý Ngọc Tuấn	3/3	100%	-	
3	Lê Tuấn Hải	3/3	100%	-	Ủy quyền cho Ông Nguyễn Phong Danh-TV HĐQT
4	Lương Thu Hằng	2/2	100%	-	
5	Nguyễn Phong Danh	2/2	100%	-	
6	Nguyễn Tổng Sơn	1/1	100%	-	Ủy quyền cho Bà Lương Thu Hằng -TV BKS
7	Nguyễn Trọng Hiền	1/1	100%	-	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát chặt chẽ, đôn đốc và định hướng cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị và Điều lệ, quy định, Quy chế nội bộ của Công ty. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc như sau: Tuân thủ đúng theo Điều lệ, quy định,

Quy chế nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành; Triển khai thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị; Công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: Hội đồng Quản trị không thành lập các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng Quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-HĐQT	30/01/2020	Nghị quyết về việc Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2019.
2	Số 02/NQ-HĐQT	06/03/2020	Nghị quyết phiên họp thứ I của Hội đồng Quản trị: <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt tài liệu tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. - Phê duyệt Tờ trình số 43a/TTr – DTV ngày 24/02/2020 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu chương trình xây dựng mới đường dây trung áp và TBA, cải tạo và phát triển lưới điện hạ áp; nhánh rẽ khách hàng năm 2020. - Phê chuẩn Tờ trình số 53/TTr – DTV ngày 25/02/2020 về việc phê duyệt giá trị xây dựng trụ sở làm việc Điện nông thôn Trà Cú. - Phê chuẩn các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
3	Số 03/NQ-HĐQT	22/03/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS và đề cử thành viên HĐQT, thành viên BKS: <ul style="list-style-type: none"> - Phê chuẩn đơn xin từ nhiệm Ông Nguyễn Trọng Hiền là thành viên HĐQT. - Phê chuẩn đơn xin từ nhiệm Ông Nguyễn Tổng Sơn là thành viên HĐQT. - Phê chuẩn đơn xin từ nhiệm Bà Lương Thu Hằng là thành viên BKS. - Đề cử Ông Nguyễn Phong Danh thay thế ông Nguyễn Trọng Hiền tham gia thành viên HĐQT DTV. - Đề cử Bà Lương Thu Hằng thay thế Ông Nguyễn Tổng Sơn tham gia thành viên HĐQT DTV. - Đề cử Ông Nguyễn Ngọc Thiện tham gia Ban Kiểm soát DTV.
4	Số 05/NQ-HĐQT	10/04/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn kết quả xét thầu mua sắm vật tư thiết bị năm 2020 của Công ty Cổ phần phát triển Điện nông thôn Trà Vinh (DTV)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
5	Số 06/NQ-HĐQT	21/04/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn kết quả xét thầu mua sắm vật tư thiết bị năm 2020 của Công ty Cổ phần phát triển Điện nông thôn Trà Vinh (DTV)
6	Số 07/NQ-HĐQT	04/5/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn mẫu phiếu biểu quyết mới thay thế phiếu biểu quyết số 04/DTV/HĐQT
7	Số 08/NQ-HĐQT	12/5/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn sửa đổi tên các Quy chế của HĐQT
8	Số 09/NQ-HĐQT	16/6/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn Tờ trình số 243/TTr – ĐNT ngày 08/06/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc phê duyệt hạng mục phát sinh đường dây 22kV và trạm biến áp Khoán Tiều 9 (3x100kVA); đường dây hạ áp cấp điện cho khu văn phòng, trạm biến áp Dự án điện gió V1-3.
9	Số 10/NQ-HĐQT	14/08/2020	Nghị quyết phiên họp thứ II của Hội đồng Quản trị: <ul style="list-style-type: none"> - Phê chuẩn báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2020. - Phê chuẩn Báo cáo số 311/BC-DTV ngày 31/7/2020 kết quả thực hiện công tác đấu thầu năm 2020 đến ngày 30/6/2020. - Phê chuẩn Tờ trình số 312/TTr-DTV ngày 31/7/2020 về việc mua điện mặt trời áp mái nhà của các hộ sử dụng điện do Công ty Cổ phần phát triển Điện Trà Vinh quản lý. - Phê chuẩn Tờ trình số 310/TTr-DTV ngày 30/7/2020 về việc phê duyệt hạng mục phát sinh trạm biến áp, xây dựng mới và cải tạo đường dây hạ áp trên địa bàn huyện Trà Cú. - Phê chuẩn các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
10	Số 11/NQ-HĐQT	04/9/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn Tờ trình số 368/TTr-DTV ngày 28/8/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc Đơn xin nghỉ việc của Ông Nguyễn Văn Hiền – Giám đốc Điện nông thôn Duyên Hải.
11	Số 12/NQ-HĐQT	10/9/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn Tờ trình số 380/TTr-DTV ngày 04/9/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc xây dựng mới đường dây trung áp 22kV và trạm biến áp 3 pha trên địa bàn thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.
12	Số 13/NQ-HĐQT	15/10/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn Tờ trình số 425/TTr-DTV ngày 07/10/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc luân chuyển và bổ nhiệm nhân sự năm 2020.
13	Số 14/NQ-HĐQT	10/11/2020	Nghị quyết phiên họp thứ III của Hội đồng Quản trị:

00-
 TY
 AN
 N DI
 INH
 T. Tr

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Phê chuẩn Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2020. - Phê chuẩn báo cáo ước thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. - Phê chuẩn báo cáo công tác đầu tư năm 2020 và kế hoạch đầu tư năm 2021. - Phê chuẩn Tờ trình lương tháng 13 năm 2020. - Phê chuẩn các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.
14	Số 15/NQ-HĐQT	30/11/2020	Nghị quyết về việc phê chuẩn Tờ trình số 492/TTr-DTV ngày 12/11/2020 của Tổng Giám đốc Công ty về việc mua bổ sung vật tư cho công tác lắp đặt nhánh rẽ khách hàng đến ngày 31/12/2020.
15	Số 01/QĐ-HĐQT	09/01/2020	Quyết định về việc ban hành hệ thống thang bảng lương, Quy chế trả lương và khen thưởng bằng tiền.
16	Số 02/QĐ-HĐQT	17/3/2020	Quyết định về việc phê duyệt phương án đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc Điện nông thôn Trà Cú.
17	Số 03/QĐ-HĐQT	31/3/2020	Quyết định về việc giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Điện nông thôn Duyên Hải.
18	Số 04/QĐ-HĐQT	12/5/2020	Quyết định về việc Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT.
19	Số 05/QĐ-HĐQT	12/5/2020	Quyết định về việc ban hành Quy chế cán bộ.
20	Số 06/QĐ-HĐQT	12/5/2020	Quyết định về việc ban hành Quy chế tài chính và chi tiêu nội bộ.
21	Số 07/QĐ-HĐQT	19/6/2020	Quyết định về việc điều chỉnh dự án đầu tư của nhà đầu tư.
22	Số 08/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Quyết định về việc điều động cán bộ quản lý “Bùi Văn Ngôn”
23	Số 09/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Quyết định về việc điều động cán bộ quản lý “Phan Minh Quý”
24	Số 10/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Quyết định về việc điều động cán bộ quản lý “Nguyễn Văn Triều”
25	Số 11/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc “Trần Hoàng Quân”
26	Số 12/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Quyết định về việc điều động cán bộ quản lý “Trần Hoàng Quân”

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
27	Số 13/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Quyết định về việc điều động cán bộ quản lý “Trương Minh Hạnh”
28	Số 14/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm phó Giám đốc phụ trách điều hành Điện nông thôn Trà Cú “Lữ Phước Long”
29	Số 15/QĐ-HĐQT	15/10/2020	Quyết định về việc cho thôi việc đối với Giám đốc Điện nông thôn Duyên Hải “Nguyễn Văn Hiền”

III. Ban Kiểm soát (báo cáo năm 2020):

1. Thông tin về thành viên BKS:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Huỳnh Phương	Trưởng ban Kiểm soát	29/06/2016	Cử nhân kế toán – Chuyên ngành kế toán
2	Nguyễn Ngọc Thiện	Thành viên Ban kiểm soát	27/3/2020	Cử nhân kế toán
3	Lương Thu Hằng	Thành viên Ban kiểm soát	Bắt đầu 29/06/2016 Kết thúc 27/3/2020	Cử nhân tài chính kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Huỳnh Phương	3/3	100%	100%	-
2	Nguyễn Ngọc Thiện	1/2	50%	100%	Bổ nhiệm kể từ ngày 27/3/2020
3	Lương Thu Hằng	1/1	100%	100%	Miễn nhiệm kể từ ngày 27/3/2020

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, điều lệ, quy định, quy trình, quy chế quản trị và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Kiểm tra và thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thường xuyên trao đổi thông tin và tài liệu liên quan.

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát tham dự đầu đủ và tham gia đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT. Thường xuyên kiểm tra và xem xét tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020, theo dõi việc thực hiện nghị quyết và quyết định của Hội đồng Quản trị đã được triển khai thực hiện hay chưa thực hiện.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Lý Ngọc Tuấn – Tổng Giám đốc	07/01/1967	KS Điện-ĐT(Điện năng)	31/07/2017
2	Trương Thị Thùy Linh – Phó Tổng Giám đốc	15/11/1975	Cử nhân kinh tế-QTKD	01/2011

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Lê Thị Ngọc Hằng	24/6/1976	Cử nhân kinh tế-KT	05/03/2009

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty đại chúng với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan (nhiệm kỳ 2016-2020)	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I Các thành viên Hội đồng Quản trị									
1	Lê Thị Khê		Chủ tịch HĐQT		K2, TT Châu Thành	29/06/2016			
2	Lý Ngọc Tuấn		Thành viên HĐQT		52 Quang Trung, K6, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh	19/4/2018			
3	Lê Tuấn Hải		Thành viên HĐQT			29/06/2016			
4	Lương Thu Hằng		Thành viên HĐQT		90 Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM	27/03/2020		ĐHĐCĐ thường niên 2020 bầu ngày 27/03/2020	
5	Nguyễn Phong Danh		Thành viên HĐQT		D09.03 Chung cư Jamila Khang Điền, F. Phú Hữu, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh	27/03/2020		ĐHĐCĐ thường niên 2020 bầu ngày 27/03/2020	
6	Nguyễn Trọng Hiền		Thành viên HĐQT		1002 NO2, Bán Đảo Linh Đàm, Hà Nội	29/06/2016	27/03/2020	ĐHĐCĐ thường niên 2020 miễn nhiệm ngày 27/03/2020	
7	Nguyễn Tổng Sơn		Thành viên HĐQT		Số 3 ngách 72/98 Tôn Thất Tùng, Đống Đa, Hà Nội	19/4/2018	27/03/2020	ĐHĐCĐ thường niên 2020 miễn nhiệm ngày 27/03/2020	
II Các thành viên Ban Tổng Giám đốc									
1	Lý Ngọc Tuấn		Tổng Giám đốc		52 Quang Trung, K6, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh	31/07/2017			
2	Trương Thị Thùy Linh		Phó Tổng Giám đốc		25/16 xã Hòa Thuận huyện Châu Thành tỉnh Trà Vinh	01/2011			
III Các thành viên Ban Kiểm soát									
1	Nguyễn Thị Huỳnh Phương		Trưởng BKS		49/46/25 Đường số 51, Phường 14, Quận Gò Vấp, Tp.HCM	29/06/2016			

2	Nguyễn Ngọc Thiện		Thành viên BKS		50/20 Nhất Chi Mai, Phường 13, Quận Tân Bình, HCM	27/03/2020		ĐHĐCĐ thường niên 2020 bầu ngày 27/03/2020	
3	Lương Thu Hằng		Thành viên BKS		90 Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM	29/06/2016	27/03/2020	ĐHĐCĐ thường niên 2020 miễn nhiệm ngày 27/03/2020	
IV Kế toán Trưởng									
1	Lê Thị Ngọc Hằng		Kế toán trưởng		Số 51, Đường Dương Công Nữ, Khóm 1, Phường 8, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	05/03/2009			
V Các tổ chức có liên quan									
1	Công ty Cổ phần Cơ điện lạnh			0300741143, ngày cấp 29/12/1993, nơi cấp Sở KH và ĐT Tp. HCM	364 Cộng Hòa, Phường 13, Q. Tân Bình, Tp. HCM	19/08/2016	25/12/2020		Cổ đông sở hữu 66,29% vốn điều lệ
2	Công ty TNHH Năng lượng R.E.E			0316514160, ngày cấp 30/09/2020, nơi cấp Sở KH và ĐT Tp. HCM	364 Cộng Hòa, Phường 13, Q. Tân Bình, Tp. HCM	25/12/2020			Cổ đông sở hữu 66,29% vốn điều lệ
3	Công ty CP Tập đoàn đầu tư IPA			0103021608, ngày cấp 28/12/2007 , nơi cấp Sở KH và ĐT Hà Nội	Số 59 phố Lý Thái Tổ, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.				Cổ đông sở hữu 20,42% vốn điều lệ
4	Công ty CP Galax			0101503257, ngày cấp 15/01/2013	Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trung, Hà Nội	22/06/2011			Cổ đông sở hữu 7,11% vốn điều lệ

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *không có*
- 4.2. .. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *không có*
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	Thành viên Hội đồng Quản trị							
I	Lê Thị Khê		Chủ tịch HĐQT		K2, TT Châu Thành	59.900	1,14	

1	Huỳnh Long Hiện				K2, TT Châu Thành			Chồng
2	Huỳnh Như Thủy				K2, TT Châu Thành			Con gái
3	Huỳnh Lê Gia Thu				K2, TT Châu Thành			Con gái
4	Lê Văn Phước							Cha ruột
5	Lê Thị Ợng				Ấp Giồng Giá – Xã Hòa Minh – huyện Châu Thành – Tỉnh Trà Vinh			Chị ruột
6	Lê Thị Nết				Ấp Giồng Giá – Xã Hòa Minh – huyện Châu Thành – Tỉnh Trà Vinh			Chị ruột
7	Lê Thị Nết				Ấp Giồng Giá – Xã Hòa Minh – huyện Châu Thành – Tỉnh Trà Vinh			Chị ruột
8	Lê Văn Quyên				Ấp Giồng Giá – Xã Hòa Minh – huyện Châu Thành – Tỉnh Trà Vinh			Anh ruột
9	Lê Văn Sơn				Ấp Giồng Giá – Xã Hòa Minh – huyện Châu Thành – Tỉnh Trà Vinh			Anh ruột
10	Lê Thanh Trọng				Ấp Giồng Giá – Xã Hòa Minh – huyện Châu Thành – Tỉnh Trà Vinh			Em ruột
11	Dương Thị Hóa				Khóm 2, TT Châu Thành			Mẹ chồng
II	Lý Ngọc Tuấn		Thành viên HDQT		52 Quang Trung, K6, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh	3.800	0,07	
1	Nguyễn Thị Thu				52 Quang Trung, K6, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Vợ
2	Lý Ngọc Anh				52 Quang Trung, K6, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Con gái
3	Thạch Hoàng Sơn				98 Đồng Khởi, K9, P6, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Con rể
4	Lý Thị Mai				Số 1151, tổ 2 Đường Đại Đồng, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái			Chị ruột
5	Lý Thị Tuyết				31 Nguyễn Thị Minh Khai, K5, P7, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Chị ruột
6	Lý Ngọc Hưng				Số 28, tổ 4 Đường Tân Quang, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái			Anh ruột
7	Đình Trọng Khang				Số 1151, tổ 2 Đường Đại Đồng, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái			Anh rể
8	Lê Quang Thoại				31 Nguyễn Thị Minh Khai, K5, P7, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Anh rể
9	Phùng Thị Liên				Số 1070, tổ 4 Đường Đại Đồng, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình,			Chị dâu

					tỉnh Yên Bái			
10	Đỗ Thị Thức				Số 28, tổ 4 Đường Tân Quang, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái			Chị dâu
11	Lê Thị Nguyệt				52 Quang Trung, K6, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Mẹ vợ
12	Nguyễn Thị Nga				75 Quang Trung, K9, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Em vợ
III	Lê Tuấn Hải		Thành Viên HDQT					
IV	Lương Thu Hằng		Thành viên HDQT		90 Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM			
1	Ngô Thị Phương Anh				98/5A1 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP HCM			Con
2	Ngô Thụy Hoài Anh				98/5A1 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP HCM			Con
3	Ngô Hoàng Anh				98/5A1 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP HCM			Con
V	Nguyễn Phong Danh		Thành viên HDQT		D09.03 Chung cư Jamila Khang Điền, F. Phú Hữu, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh			
1	Nguyễn Huy Phong				Khu phố Mỹ Lợi, phường Nhị Mỹ, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang			Cha
2	Nguyễn Thị Kiều Phương				Khu phố Mỹ Lợi, phường Nhị Mỹ, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang			Mẹ
3	Nguyễn Danh Khôi				D09.03 Chung cư Jamila Khang Điền, F. Phú Hữu, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh			Em trai
4	Nguyễn Thị Kim Khôi				Khu phố Mỹ Lợi, phường Nhị Mỹ, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang			Em gái
B	Ban Tổng Giám đốc							
1	Lý Ngọc Tuấn		Tổng GD		52 Quang Trung, K6, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh	3.800	0,07	
1	Nguyễn Thị Thu				52 Quang Trung, K6, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Vợ
2	Lý Ngọc Anh				52 Quang Trung, K6, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Con gái
3	Thạch Hoàng Sơn				98 Đồng Khởi, K9, P6, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Con rể
4	Lý Thị Mai				Số 1151, tổ 2 Đường Đại Đồng, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái			Chị ruột
5	Lý Thị Tuyết				31 Nguyễn Thị Minh Khai, K5, P7,			Chị ruột

					TPTV, tỉnh Trà Vinh			
6	Lý Ngọc Hưng				Số 28, tổ 4 Đường Tân Quang, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái			Anh ruột
7	Đình Trọng Khang				Số 1151, tổ 2 Đường Đại Đồng, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái			Anh rể
8	Lê Quang Thoại				31 Nguyễn Thị Minh Khai, K5, P7, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Anh rể
9	Phùng Thị Liên				Số 1070, tổ 4 Đường Đại Đồng, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái			Chị dâu
10	Đỗ Thị Thúc				Số 28, tổ 4 Đường Tân Quang, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái			Chị dâu
11	Lê Thị Nguyệt				52 Quang Trung, K6, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Mẹ vợ
12	Nguyễn Thị Nga				75 Quang Trung, K9, P4, TPTV, tỉnh Trà Vinh			Em vợ
II	Trương Thị Thùy Linh		Phó Tổng Giám đốc		25/16 xã Hòa Thuận huyện Châu Thành tỉnh Trà Vinh	32.900	0,63	
1	Phạm Quốc Diện				25/16 xã Hòa Thuận huyện Châu Thành tỉnh Trà Vinh			Chồng
2	Phạm Gia Huy				236 wetar farm way, Ashton, Ontario K0A1B0 Canada			Con
3	Phạm Gia Hân				25/16 xã Hòa Thuận huyện Châu Thành tỉnh Trà Vinh			Con
4	Lê Thị Trang				Số 62A Phạm Ngũ lão Khóm 3, Phường 1, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh			Mẹ ruột
5	Trương Minh Tường				Số 62A Phạm Ngũ lão Khóm 3, Phường 1, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	14.900	0,28	Anh ruột
6	Trương Minh Nhựt				236 wetar farm way, Ashton, Ontario K0A1B0 Canada			Em ruột
7	Trương Minh Tuấn				Số 62A Phạm Ngũ lão Khóm 3, Phường 1, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh			Em ruột
8	Lâm Thị Kim Ngọc				118 Kiên Thị Nhẫn Khóm 2, Phường 7, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	6.600	0,13	Chị dâu
9	Trần Thị Thanh Nga				236 wetar farm way, Ashton, Ontario K0A1B0 Canada			Em dâu
10	Lê Thị Hương				25/16 xã Hòa Thuận huyện Châu			Mẹ chồng

Thành tỉnh Trà Vinh							
C	Các Thành viên Ban Kiểm soát						
I	Nguyễn Thị Huỳnh Phương		Trưởng BKS		49/46/25 Đường số 51, Phường 14, Quận Gò Vấp, Tp.HCM		
1	Nguyễn Ngọc Phê				Ninh Phước, Ninh Thuận		Bố
2	Huỳnh Thị Mẫn				Ninh Phước, Ninh Thuận		Mẹ
3	Trương Tuấn Kiệt				49/46/25 Đường số 51, Phường 14, Quận Gò Vấp, Tp.HCM		Con trai
4	Trương Huỳnh Ngọc Thúy				49/46/25 Đường số 51, Phường 14, Quận Gò Vấp, Tp.HCM		Con gái
5	Nguyễn Thị Huỳnh Phương				Ninh Phước, Ninh Thuận		Em gái
6	Nguyễn Huỳnh Ngọc Phán				Ninh Phước, Ninh Thuận		Em trai
7	Nguyễn Thị Huỳnh Phụng				Ninh Phước, Ninh Thuận		Em gái
8	Nguyễn Huỳnh Ngọc Phát				Ninh Phước, Ninh Thuận		Em trai
II	Nguyễn Ngọc Thiện		Thành viên BKS		50/20 Nhất Chi Mai, Phường 13, Quận Tân Bình, HCM		
1	Nguyễn Ngọc Ân				ấp Hưng Mỹ Đông, xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp		Ba
2	Nguyễn Thị Đông				ấp Hưng Mỹ Đông, xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp		Mẹ
3	Nguyễn Thanh Toàn				ấp Hưng Mỹ Đông, xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp		Anh ruột
4	Trần Thị Thúy Kiều				ấp Hưng Mỹ Đông, xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp		Chị dâu
D	Kế toán trưởng						
1	Lê Thị Ngọc Hằng		Kế toán trưởng		Số 51, Đường Dương Công Nữ, Khóm 1, Phường 8, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	4.300	0,08
2	Từ Minh Điền				Số 51, Đường Dương Công Nữ, Khóm 1, Phường 8, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh		Chồng
3	Từ Kinh Hào				Số 51, Đường Dương Công Nữ, Khóm 1, Phường 8, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh		Con

200
 Y
 N
 ĐIỆN
 H
 RA V

4	Từ Duy Khánh				Số 51, Đường Dương Công Nữ, Khóm 1, Phường 8, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh			Con
5	Lê Hoàng Minh				Áp 1, xã Quới Sơn, Châu Thành, Bến Tre			Cha ruột
6	Nguyễn Thị Ngọc Yên				Áp 1, xã Quới Sơn, Châu Thành, Bến Tre			Mẹ ruột
7	Lê Hoàng Hậu				Áp 1, xã Quới Sơn, Châu Thành, Bến Tre			Em ruột
8	Lê Hoàng Phương				Áp 1, xã Quới Sơn, Châu Thành, Bến Tre			Em ruột
9	Lê Thị Ngọc Tuyền				Áp 1, xã Quới Sơn, Châu Thành, Bến Tre			Em ruột
10	Huỳnh Văn Công				Áp An Phước, xã An Thới, huyện Mỏ Cày Nam, Bến Tre			Em rể
11	Trương Thị Ngọc Như				Áp 2, xã Phú An Hòa, huyện Châu Thành, Bến Tre			Em dâu
12	Đoàn Lê Yến Nhi				Áp Hòa, xã Đại Điền, huyện Thạnh Phú, Bến Tre			Em dâu
13	Từ Minh Tốt				ấp Ô, xã Tập Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh			Cha chồng
E								
1	Bùi Thanh Phú		Thư ký HĐQT		Áp Cầu Xây, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh	200	0,00	
2	Võ Thị Huỳnh Như				Áp Cầu Xây, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh			Vợ
3	Bùi Văn Phẩm				Áp Cầu Xây, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh			Cha ruột
4	Lê Thị Thu				Áp Cầu Xây, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh			Mẹ ruột
5	Bùi Thị Kim Hương				Áp Đại An, xã Tân An, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh			Chị ruột
6	Bùi Thị Dân				Áp Cầu Xây, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh			Chị ruột
7	Bùi Văn Vũ				Áp Cầu Xây, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh			Anh ruột
8	Bùi Văn Phong				Áp Cầu Xây, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh			Anh ruột
9	Tăng Phú Khóa				Áp Đại An, xã Tân An, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh			Anh rể
10	Văn Thành Trí				Áp Phú An, xã Tân Phú Đông, Tp Sa Đét, Đồng Tháp			Anh rể
11	Nguyễn Thị Mỹ Xương				Áp 3, xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp			Chị dâu

12	Võ Thị Kim Khoa				Ấp Cầu Xây, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh			Chị dâu
13	Võ Ngọc Sanh				Ấp Trà Ót, xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh			Cha vợ
14	Lê Thị Kim Loan				Ấp Trà Ót, xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh			Mẹ vợ

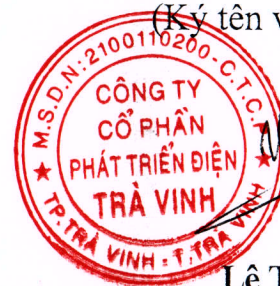
IX. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo năm 2020): Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký tên và đóng dấu)



Lê Thị Khê